

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Xuân Quyền và bà H'Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên và ông Phạm Thạch Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2022/HSST-QĐ ngày 27/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/HSST-QĐ ngày 27/4/2022, đối với các bị cáo:

1. Phương Ngọc D, sinh năm 1982, tại tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; nơi làm việc: Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Luật sư, Giám đốc công ty TNHH một thành viên mua bán nợ Kim Ngân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Ngọc C và bà Nông Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết B và 03 con; nhân thân: Ngày 18/6/2018, bị UBND thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000đ về hành vi Mua bán, vận chuyển, tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ không có giấy phép, đã nộp phạt; bị bắt tạm giam ngày 31/12/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông; có mặt.

2. Nguyễn Thị Tuyết B, sinh năm 1981 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; nơi làm việc: Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Phó Giám đốc công ty TNHH một thành viên mua bán nợ Kim Ngân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mậu B (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Phương Ngọc D và 03 con; hiện đang tại ngoại; có mặt.

3. Phạm Xuân Q (Tên gọi khác: Cu Anh); sinh năm 1993 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quảng Hoà, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; nơi làm việc: Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên công ty TNHH một thành viên mua bán nợ Kim Ngân; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh B và bà Phạm Thị L; có vợ là Hồ Thị Mỹ L (đã ly hôn) và 02 con; nhân thân: Ngày 15/5/2020, thực hiện hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, bị Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt số tiền 2.500.000đ, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15, ngày 16/5/2020, đã nộp phạt; Tiền sự: 02 tiền sự, ngày 27/11/2020, thực hiện hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, bị UBND phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, xử phạt số tiền 2.500.000đ, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, ngày 26/01/2021, chưa nộp phạt; ngày 01/12/2020, thực hiện hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, bị UBND phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa xử phạt số tiền 3.000.000đ, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15, ngày 26/01/2021, chưa nộp phạt. Bị bắt tạm giam ngày 31/12/2020; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Gia Nghĩa; có mặt.

4. Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 10, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Lê Thị Ch; nhân thân: Ngày 06/7/2020, bị Công an phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000đ về hành vi Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác, đã nộp phạt; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 17/8/2020, bị Công an huyện K'Rông Nô, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000đ về hành vi Gây rối hoạt động bình thường của Cơ quan, tổ chức, chưa nộp phạt. Bị bắt tạm giam ngày 11/3/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Gia Nghĩa; có mặt.

2.2. Người bào chữa cho các bị cáo:

2.2.1. Người bào chữa cho bị cáo Phương Ngọc D và bị cáo Nguyễn Thị Tuyết B:

- Ông Nguyễn Văn Q, Luật sư hăng luật Hưng Yên thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Ông Nguyễn Thạch Th, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thạch Thảo thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Ông Phạm Hoài N, Luật sư công ty luật TNHH hăng luật Giải Phóng thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Ông Trần Bá H, Luật sư công ty Luật TNHH MTV Trần Bá Học thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thành Kh, Luật sư Văn phòng luật sư Bùi Gia Nên chi nhánh Bù Đăng thuộc Liên đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trường Th, Luật sư Văn phòng luật sư Vạn Lý thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trọng Ngh; Luật sư Văn phòng Luật sư Thiên Lý, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- Ông Cao Thế L – luật sư Công ty luật TNHH Kao Kiến – Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu; có mặt.

2.2.2 Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn L:

- Ông Nguyễn Đình Th, Luật sư công ty Luật TNHH An Thuận Phát thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Ông Đào Kim L; Luật sư Công ty Luật TNHH An Thuận Phát, thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2.3. Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Chị Đặng Thị Thuý H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Anh Đặng Công H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Chị Đinh Thị Q, sinh năm 1984; Tổ 1, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Tr – Phó trưởng Công an phường Nghĩa Trung; vắng mặt.

- Ông Đinh Tiên H – Cán bộ công an phường Nghĩa Trung; có mặt.

- Ông Hà Thanh Hùng - Cán bộ công an phường Nghĩa Trung; vắng mặt.

- Ông Lê Đức A – Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn H – Đại diện Công an phường Nghĩa Trung; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phương Ngọc D là Giám đốc và vợ là Nguyễn Thị Tuyết B, làm phó giám đốc Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Ng (*Công ty Ng*); ngành nghề kinh doanh chính là hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, mua nợ, bán nợ, tư vấn mua bán nợ. Ngày 08/02/2020, Công ty Ng đã ký hợp đồng mua bán nợ số 09/2020/HĐ-KH với chị Đinh Thị Q đối với số tiền 300.000.000đ mà chị Đặng Thị Thuý H hiện là giáo viên tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên, còn nợ chị Q, với giá 180.000.000đ.

Sáng ngày 14/5/2020, D chỉ đạo Đinh Văn D phân công các nhân viên đi tìm chị H để xác nhận công nợ trên. Do biết chị H là giáo viên của Trung tâm giáo dục thường xuyên, nên D đã cử các nhân viên gồm Phạm Xuân Q; Mai Quốc A; Đặng Công M, Đặng Công H; Lê Viết T đến hai trụ sở của Trung tâm giáo dục thường xuyên để tìm chị H. Khi đến cơ sở 2 thì được biết chị H không có mặt tại đây. Q đề nghị được gặp lãnh đạo của Trung tâm để nói chuyện. Sau đó, Giám đốc Trung tâm là anh Lê Đức A, đã ra gặp, qua trao đổi anh A biết được lý do đến tìm chị H để đòi nợ, nên đã nói với Q *"đây là việc cá nhân, không phải của Trung tâm nên Trung tâm không giải quyết, nếu muốn làm việc với chị H thì ra ngoài quán hoặc về nhà chứ không được làm việc ở trường để tránh ồn ào"*. Do không gặp được chị H nên cả nhóm đi về. Đến khoảng 13h00' cùng ngày, các nhân viên trên tiếp tục đi tìm chị H. Khoảng 13h30', chị H đến cơ sở 2, các đối tượng điều khiển xe đi vào trong Trung tâm và yêu cầu chị H đối chiếu công nợ. Chị H không đồng ý vì cho rằng việc này đang được Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa giải quyết; đồng thời, yêu cầu các đối tượng ra khỏi trụ sở. Khi Q và chị H đang nói chuyện thì các đối tượng còn lại tập trung đứng, ngồi xung quanh khu vực ghế đá. Lúc này, chị Nguyễn Thị Kim Ch (là kế toán của Trung tâm) đang đứng gần đó dùng điện thoại di động của mình quay lại sự việc, thì bị M đến trước mặt và to tiếng chửi *"bà là cái lồn gì mà quay tôi, bà là cái lồn gì, địt mẹ mày"*. Thấy sự việc nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm và cá nhân, nên chị H đã gọi điện báo Công an phường Nghĩa Trung đến giải quyết.

Cùng lúc này Q gọi điện thoại thông báo cho Phương Ngọc D và Nguyễn Thị Tuyết B biết sự việc để đến hỗ trợ. Sau đó, D điều khiển xe mô tô chở B đến Trung tâm. Thời điểm này, lực lượng Công an phường Nghĩa Trung cũng có mặt tại Trung tâm. Tại đây, Công an phường Nghĩa Trung lập biên bản làm việc với đại diện Trung tâm, đại diện Công ty Ng (Nguyễn Thị Tuyết B) và chị Hằng, yêu cầu Công ty Ng không được đòi nợ tại Trung tâm, gây mất trật tự nơi công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi làm việc xong, D và B tiếp tục yêu cầu chị H ra ngoài Trung tâm để xác nhận công nợ. Do lo sợ bị các đối tượng của Công ty Ng hù dọa, gây khó khăn đến cuộc sống và công việc, nên chị H đề nghị được đến trụ sở Công an phường Nghĩa Trung để giải quyết. Khi đến Công an phường, B và Q được mời đại diện cho Công ty Ng vào làm việc, đồng thời gọi điện cho chị Q đến để cùng xác nhận công nợ. D cùng các nhân viên còn lại đứng chờ ở trước cổng của Công an phường.

Cùng thời điểm này, nhóm nhân viên thuộc đội thu hồi nợ số 2 của Công ty Ng gồm: Nguyễn Văn L, Hoàng Trọng H, Bào Văn M, Lê Văn T, Nguyễn Minh Ch, Nguyễn Thành Y đi đòi nợ tại huyện Tuy Đức đang trên đường về, thì nhận được chỉ đạo của D yêu cầu nhóm này đến Công an phường Nghĩa Trung để hỗ trợ việc đòi nợ. Khi đến thị trấn Kiến Đức thì Nguyễn Thành Y xuống xe trước, những người còn lại đến trụ sở Công an phường. Khoảng 16h00' cùng ngày thì đến nơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, sau khi Công an phường Nghĩa Trung lập biên bản làm việc xong, do lo sợ trên đường đi về sẽ bị nhân viên

Công ty Ng gây khó khăn, nên chị H đã đi lên tầng một vào hội trường để ngồi chờ cho các đối tượng này về trước.

Khoảng 16h40', D đi vào trong Công an phường, thấy B, Q, Q đang ngồi ở bàn ghế đá tầng trệt liền hỏi *"tình hình sao rồi"*, khi biết chị H đang ở trên tầng một, D nói *"lên mà kiếm nó đi chứ, trốn đây làm sao được"*. Nói xong D đi lên tầng một nói chuyện với chị H về số nợ, nhưng chị H vẫn không đồng ý, nên D to tiếng, quát nạt, yêu cầu chị H phải trả nợ. Tiếp đó, B, Q, L và các đối tượng gồm H, T, M, Ch từ ngoài cổng đi vào trong Công an phường và đi lên hội trường tầng một. D quát lớn *"Cơ quan nhà nước kêu lên đây ngồi đúng không, kêu lên đây ngồi đúng không"*; do nhóm nhân viên Công ty Ng tự ý lên tầng một của Công an phường, tập trung đông người gây ồn ào, nên ông Nguyễn Văn Tr Phó trưởng Công an phường và các cán bộ công an Đinh Tiến H, Vi Văn T, Hà Thanh H (*cán bộ trực ban ngày 14/5/2020*) đã tới ngăn cản, yêu cầu nhóm đối tượng này không được quay phim, ghi hình, giữ trật tự và đi xuống tầng trệt để đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cho Công an phường. Lúc này D liền dùng tay phải vỗ vào vai của ông Nguyễn Văn Tr, kéo ông Tr lại, rồi chỉ tay nói lớn *"Đây này, bao che đây này, công an mà bao che cho con nợ, kêu con này lên đây ngồi"*. Sau đó, D đến đứng trước mặt chị H, vừa chỉ tay vào mặt vừa chửi xúc phạm *"tao nói mày này, nợ là phải trả, nha! Mày đừng có ăn giựt được đâu! Còn địt mẹ mày á, mày ăn được thì mày ăn đi! Ăn cho mập! Nuôi con, nhá", "Mày có trình độ mà sao mày ký vào chỗ nhận nợ vậy? Sao mày ngu vậy con! Sao mày ngu vậy con! Sao mày ngu thế, sao mày ký chỗ giấy nhận nợ vậy! Sao mày ngu vậy, mày đưa giấy nhận nợ đây tao coi... ăn mặc cho đẹp vào"*, vừa nói D vừa dùng tay phải nắm váy của chị H kéo ra thì bị chị H giật lại. Còn L đang đứng gần đó liền đi đến chỉ tay vào mặt chị H và chửi *"đòi nợ là mày phải trả, mày nghe chưa. Mày đeo trốn ở đây được đâu"*. Cùng lúc này B chửi chị H *"mày thật là ngu như con bò, sao mày ngu như bò thế"*. Sau đó, tại khu vực hành lang tầng một của trụ sở Công an phường D, L, Q lớn tiếng tranh cãi, xô đẩy với các cán bộ Công an phường gây ồn ào, hỗn loạn, mất trật tự. Một nhân viên Kim Ngân (*không xác định được là ai*) lớn tiếng thách thức lực lượng công an *"Địt mẹ bước ra đường này"*.

Lúc này ông Tr nói với D tại sao anh không làm luật sư mà đi đòi nợ, thì D liền rút thẻ luật sư ra, ném xuống nền nhà và nói lớn *"tao không làm luật sư nữa, tao là thằng đi đòi nợ này"*. Thấy chị H vẫn đang ngồi trong hội trường tầng một, Q liền đi vào giật tay chị H kéo mạnh ra ngoài, L liền đến phụ giúp cùng Q kéo được chị H ra đến gần cầu thang tầng một, thì bị lực lượng Công an phường ngăn chặn lại. Khi chị H vào ngồi lại trong hội trường thì B liền nói lớn tiếng *"bây giờ sao, bây giờ số công nợ kia mày tính sao, mày đừng có kiêu trốn vậy nghe chưa, bọn này không phải là chơi, giống giống với mày đâu nha, mày bắt tao ngồi cả buổi với mày là sao.... mày đừng có tưởng mày nuốt được, mày nuốt ai được chứ mày không có nuốt được công ty này đâu nha"*. D tiếp tục chửi chị H *"Ng đòi nợ đeo bao giờ không trả đâu nha, riêng Ng tao xây bằng máu đấy, thương hiệu của tao xây bằng máu đấy con ạ, địt mẹ không ăn được của bố mày đâu"*. Lúc này Q đang đứng ở phía ngoài cửa hội trường to tiếng chửi chị H *"mày nhìn con cặc, mày nhìn gì tao, mày nhìn cái gì tao, mày nhìn con cặc gì"*

tao". Tình trạng ở tầng một thời điểm này rất hỗn loạn, nên lực lượng Công an phường Nghĩa Trung tập trung ngăn chặn và yêu cầu tất cả giữ trật tự, đi xuống tầng trệt và Công an phường lập biên bản vi phạm. Đến khoảng 17h00', thì D và B cùng các đối tượng khác đi về.

Hậu quả: Các bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng ở trên dẫn đến các hoạt động của Công an phường Nghĩa Trung bị ngưng trệ trong khoảng thời gian từ 16h40' đến 17h00' ngày 14/5/2020 để tập trung lực lượng ngăn chặn và giải quyết sự việc.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật: File Video tên CH11-20200514130000; CH11-20200514131451; CH3-20200514125940, được thu giữ tại đầu thu Camera an ninh của Trung tâm Giáo dục thường xuyên; File Video tên VID20200514133913 được thu từ điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Kim Chi, ghi lại nội dung vụ việc tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên; File Video mang tên: VID20200514134001, dung lượng 301MB; VID20200514134212, dung lượng 275MB; VID20200514134409, dung lượng 188MB; VID20200514164147, dung lượng 290MB; VID20200514164350, dung lượng 180MB; VID20200514164516, dung lượng 269MB; File Video mang tên VID20200514133834, dung lượng 370MB; VID20200514134428, dung lượng 476MB; VID20200514141129, dung lượng 120MB; VID20200514141235, dung lượng 64,2MB; VID20200514143050, dung lượng 2,03GB; VID20200514161834, dung lượng 430MB; VID20200514162257, dung lượng 510MB; VID20200514164023, dung lượng 197MB; VID20200514164231.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-GN ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố các bị cáo Phương Ngọc D, Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q và Nguyễn Văn L về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm c Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo không thừa nhận hành vi bản cáo trạng đã truy tố và cho rằng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" là oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố các bị cáo Phương Ngọc D, Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q và Nguyễn Văn L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"; đề nghị:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 318; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phương Ngọc D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 318; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Xuân Q và bị cáo Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết B từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 19 file video cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho các bị cáo đều cho rằng: Trụ sở công an phường Nghĩa Trung không phải là nơi công cộng, hồ sơ thu thập còn có nhiều mâu thuẫn chưa được làm rõ và chưa thể hiện được các yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”; Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ vì không chứng minh được hành vi của các bị cáo gây đình trệ hoạt động gì của Công an phường Nghĩa Trung. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bố các bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 40 phút đến 17 giờ, ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Công an phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, bị cáo Phương Ngọc D, Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L đã có lời nói thô tục, hành vi đe dọa, thách thức cán bộ Công an phường Nghĩa Trung và người dân gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; điều này là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo chưa đến mức gây đình trệ hoạt động của Công an phường Nghĩa Trung. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo.

Điều 318 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

... ”

[3] Xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phương Ngọc D,

Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo cho rằng các bị cáo không phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ để chấp nhận mà cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Các bị cáo tham gia với hình thức đồng phạm nên cần phân hóa vai trò để quyết định hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo Phương Ngọc D là Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mua bán nợ Kim Ngân, trực tiếp chỉ đạo cho nhân viên và có lời nói, hành động kích động nhân viên của mình gây rối trật tự nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị Tuyết B giữ vai trò giúp sức.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; mặc dù không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai rõ tình tiết, nội dung vụ án và có thái độ ăn năn nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Thị Tuyết B có mẹ được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương và ông nội là liệt sỹ, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết B có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và đang trực tiếp nuôi 03 con nhỏ nên cho bị cáo tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo

[8] Hội đồng xét xử nhận thấy, xử phạt tù các bị cáo Phương Ngọc D, Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L bằng thời gian đã bị tạm giam là tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo. Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả tự do ngay cho các bị cáo tại phiên tòa vì hiện tại các bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với 19 file video trên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[10] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phương Ngọc D, Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Điều luật và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 298; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Phương Ngọc D 16 tháng 17 ngày tù; trả tự do cho bị cáo Phương Ngọc D ngay tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 298; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Xuân Q 16 tháng 17 ngày tù; trả tự do cho bị cáo Phạm Xuân Q ngay tại phiên tòa.

Căn cứ Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 298; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 14 tháng 07 ngày tù; trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn L ngay tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết B 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết B cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Thành giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Người được hưởng án treo đã chấp hành được một phần hai thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ thì theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giám sát, giáo dục, Tòa án có thể quyết định rút ngắn thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu vào hồ sơ vụ án 19 file video.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phương Ngọc D, Nguyễn Thị Tuyết B, Phạm Xuân Q, Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06, PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, Hồ sơ THA HS; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Văn Giang